

Số: 298/2020/QĐST-HNGĐ

*Lấp Vò, ngày 18 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 377/2020/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 90, ấp An T, xã Mỹ An HB, huyện L, tỉnh Đ.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn H1, sinh năm 1979; địa chỉ: Số 90, ấp An T1, xã Mỹ An H, huyện L1, tỉnh Đ1.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H với anh Lê Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn H1 g tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Giao con tên Lê Thị Kim Y, sinh ngày 26/11/2006 và Lê Thị Kim N, sinh ngày 28/4/2009 cho anh Lê Văn H1 trực tiếp nuôi dưỡng, anh H1 không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, anh H1 và các thành viên gia đình không được cản trở chị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về chia tài sản: Nguyễn Thị H và anh Lê Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Nguyễn Thị H và anh Lê Văn H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp đủ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số BI/2019/0009600 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị Nguyễn Thị H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H. Lấp Vò;
- CCTHADS H. Lấp Vò;
- UBND xã Mỹ An Hưng B (biết);
- (Giấy CNKH số 81, ngày 18/12/2011);
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Quan Nam**